

ĐỀ ÁN
Tuyển sinh trình độ đại học năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên trường: Trường Sĩ quan Lục quân 1 (Tên dân sự: Trường Đại học Trần Quốc Tuấn)
- Mã trường: LAH.
- Địa chỉ trụ sở: Xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.
- Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://www.sqlq1.edu.vn>.
- Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 02433685124; 069598219.
- Tình hình việc làm của học viên sau khi tốt nghiệp: 100% có việc làm.
- Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất:
 - Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi (HSG) bậc Trung học phổ thông (THPT).
 - Xét tuyển theo kết quả của Kỳ thi tốt nghiệp THPT.
- Điểm trúng tuyển của hai năm gần nhất

Khối ngành/ Ngành/ Nhóm ngành/ Tổ hợp xét tuyển	Năm tuyển sinh 2022			Năm tuyển sinh 2023		
	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
Khối ngành VII						
- Ngành CHTMLQ + Tổ hợp A00: Toán, Vật lý, Hóa học + Tổ hợp A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh	513	513	24.55	494	493	21.10
- Quân sự cơ sở Tổ hợp C00: Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý	143	90	15.00	90	56	15.00

- Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo

TT	Mã ngành	Tên ngành	Số QĐ mở ngành	Ngày tháng năm ban hành Số QĐ mở ngành (gần nhất)	Trường tự chủ quyết định hoặc cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm TS và đào tạo gần nhất với năm TS
1	7860201	Chỉ huy tham mưu Lục quân	180/QĐ-Ttg	21/08/1998	Bộ Quốc phòng	1998	2023
2	7860222	Quân sự cơ sở	5422/QĐ-BGDĐT	24/11/2010	Bộ Quốc phòng	2010	2023

10. Đường Link công khai Đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Trường: <http://www.sqlq1.edu.vn>.

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

a) Ngành Chỉ huy tham mưu Lục quân

- Hạ sĩ quan - Binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ tại ngũ từ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 4 năm tuyển sinh (quân nhân nhập ngũ từ năm 2023 trở về trước); quân nhân chuyên nghiệp; công nhân viên quốc phòng phục vụ quân đội đủ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 9 của năm tuyển sinh.

- Nam thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân), số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế.

- Độ tuổi, tính đến năm dự tuyển:

+ Quân nhân tại ngũ hoặc đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân từ 18 đến 23 tuổi.

+ Thanh niên ngoài Quân đội từ 17 đến 21 tuổi.

b) Ngành Quân sự cơ sở

- Chỉ huy trưởng, Phó chỉ trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã chưa qua đào tạo; cán bộ chỉ huy, chiến sĩ dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ; Hạ sĩ quan - Binh sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đã hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ; Sĩ quan dự bị chưa xếp vào các đơn vị dự bị động viên; cán bộ chỉ huy, chiến sĩ dân quân tự vệ; cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên đang công tác tại cơ sở.

- Độ tuổi: không quá 31 tuổi (tính đến năm tuyển sinh)

2. Phạm vi tuyển sinh

- Ngành Chỉ huy tham mưu Lục quân tuyển thí sinh nam từ tỉnh Quảng Bình trở ra phía Bắc.

- Ngành Quân sự cơ sở tuyển thí sinh các tỉnh thuộc các Quân khu 1, 2, 3, 4 và Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội.

3. Phương thức tuyển sinh

a) Ngành Chỉ huy tham mưu

- Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét và xét tuyển học sinh giỏi bậc Trung học phổ thông.
- Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do các trường đại học trong nước tổ chức (Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh).

- Xét tuyển dựa vào kết quả học bạ THPT.

- Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

b) Ngành Quân sự cơ sở

- Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét và xét tuyển học sinh giỏi bậc Trung học phổ thông.
- Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do các trường đại học trong nước tổ chức (Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh).

- Xét tuyển dựa vào kết quả học bạ THPT.

- Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Ngành học	Chỉ tiêu		Tổ hợp môn xét tuyển 1		Tổ hợp môn xét tuyển 2	
		Xét theo KQ kỳ thi THPT	Theo phương thức khác	Mã tổ hợp môn	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Môn chính
1	Chỉ huy tham mưu	379	307	A00		A01	
	Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi bậc Trung học phổ thông		102				
	Xét tuyển dựa vào học bạ THPT		68				
	Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực		137				
	Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024	379					
2	Quân sự cơ sở	68	52	C00			
	Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi bậc Trung học phổ thông		17				
	Xét tuyển dựa vào học bạ THPT		24				
	Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực		11				
	Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi	68					

TT	Ngành học	Chỉ tiêu		Tổ hợp môn xét tuyển 1		Tổ hợp môn xét tuyển 2	
		Xét theo KQ kỳ thi THPT	Theo phương thức khác	Mã tổ hợp môn	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Môn chính
	tốt nghiệp THPT năm 2024						
	Tổng (1+2)	447	359				

5. Điều kiện Hồ sơ đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển

a) Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển theo kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024. Mỗi thí sinh phải làm 02 loại hồ sơ riêng biệt:

- 01 bộ hồ sơ sơ tuyển do Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng phát hành:

+ Thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân) đăng ký mua và nộp hồ sơ tại Ban tuyển sinh quân sự cấp huyện.

+ Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ đăng ký mua và nộp hồ sơ tại Ban tuyển sinh quân sự cấp trung đoàn và tương đương.

- 01 bộ hồ sơ đăng ký dự thi THPT năm 2024 do Bộ GD&ĐT phát hành, đăng ký mua và nộp hồ sơ tại các trường THPT hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện.

b) Đối với thí sinh xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và thí sinh xét tuyển học sinh giỏi bậc Trung học phổ thông theo Thông tư của Bộ Quốc phòng.

Ngoài 02 bộ hồ sơ nêu trên, thí sinh cần phải làm thêm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển hoặc xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT và nộp hồ sơ tại các Ban Tuyển sinh quân sự (TSQS) cấp huyện.

c) Đối với thí sinh xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực hoặc xét tuyển dựa vào kết quả học bạ THPT.

Ngoài 02 bộ hồ sơ nêu trên, thí sinh cần phải làm thêm bộ hồ sơ xét tuyển kết quả kỳ thi đánh giá năng lực hoặc xét tuyển dựa vào kết quả học bạ THPT nộp về Trường.

d) Kê khai và nộp hồ sơ sơ tuyển

- Thí sinh phải tự mình viết kê khai các mẫu biểu, hồ sơ đăng ký sơ tuyển bằng một loại mực (xanh hoặc đen) và trực tiếp đến nộp hồ sơ sơ tuyển theo đúng thời gian quy định tại Ban TSQS cấp huyện (đối với thanh niên ngoài Quân đội) hoặc tại Ban TSQS cấp trung đoàn (đối với quân nhân đang tại ngũ).

- Thí sinh phải đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 vào Trường Sĩ quan Lục quân 1.

- Khi đến nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển, thí sinh phải mang theo thẻ căn cước công dân và các giấy tờ tùy thân khác để cán bộ thu hồ sơ đối chiếu (thí sinh không phải nộp bản sao học bạ THPT hoặc bản sao trích lục học bạ THPT).

e) Thời gian sơ tuyển: Từ ngày 15/3/2024 đến 20/5/2024.

f) Tiêu chuẩn về văn hoá

- Tính đến thời điểm xét tuyển, đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề.

- Trường hợp thí sinh tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hoá trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT.

g) Tiêu chuẩn về sức khoẻ

- Tuyển chọn thí sinh nam đạt Loại 1 và Loại 2 theo quy tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khoẻ, khám sức khoẻ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, theo các chỉ tiêu: Thẻ lực, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt, nội khoa, thần kinh, tâm thần, ngoại khoa, da liễu. Riêng tiêu chuẩn và Thẻ lực và Mắt có quy định riêng:

+ Mắt: Không tuyển thí sinh mắc tật khúc xạ cận thị.

+ Thẻ lực: Chỉ số $BMI \leq 30$; thí sinh nam cao từ 1,65m trở lên, cân nặng 50kg trở lên.

- Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên thuộc khu vực 1, hải đảo và thí sinh là người dân tộc thiểu số chiều cao từ 1,60m trở lên, nặng 48kg trở lên.

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (gồm các dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Bâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ) chiều cao từ 1,58m trở lên, cân nặng 46kg trở lên.

h) Tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức

- Thí sinh tự nguyện đăng ký dự tuyển vào Trường khi trúng tuyển vào học phải tuyệt đối chấp hành sự phân công công tác của Nhà trường và Bộ Quốc phòng.

- Phẩm chất đạo đức tốt, là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Không vi phạm quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BQP ngày 16/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn chính trị của sĩ qua, quân nhân chuyên nghiệp, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Thông tư số 02/2023/TT-BQP ngày 12/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo cán bộ Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Thí sinh là quân nhân phải được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tổ nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ.

- Trên cơ thể không có hình xăm, chữ xăm.

6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào Trường

a) Mã trường, mã ngành, tổ hợp môn xét tuyển

- Ngành Chỉ huy tham mưu Lục quân
- + Mã trường: LAH
- + Mã số ngành: 7860201
- + Tổ hợp xét tuyển: A00 (Toán, Vật lý, Hóa học); A01 (Toán, Vật lý, Tiếng Anh). Thực hiện một điểm chuẩn chung cho hai tổ hợp xét tuyển A00 và A01.
- Ngành Quân sự cơ sở
- + Mã trường: LAH
- + Mã ngành: 7860222.
- + Tổ hợp xét tuyển: C00 (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý).

b) Đăng ký xét tuyển

- Nhà trường chỉ nhận hồ sơ xét tuyển đối với những thí sinh đã qua sơ tuyển, có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Quốc phòng, dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm đăng ký xét tuyển để lấy kết quả xét tuyển đại học; các môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của Nhà trường.

Đối với ngành Quân sự cơ sở thí sinh phải đạt sơ tuyển ngành Quân sự cơ sở tại Trường Sĩ quan Lục quân 1 mới được tham gia xét tuyển.

- Thí sinh phải đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào trường.
- Thí sinh sơ tuyển ngành CHTM được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 vào 1 trong các trường quân đội thuộc nhóm 1, gồm các học viện: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, Phòng không-Không quân (hệ Chỉ huy tham mưu) và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng thiết giáp, Phòng hoá, Thông tin, Công binh theo đúng tổ hợp môn xét tuyển và vùng miền.

7. Tổ chức xét tuyển

- Thời gian đăng ký xét tuyển: Thực hiện theo thời gian quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Quốc phòng.

- Xét tuyển: căn cứ vào tổng điểm thí sinh gồm tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực và được làm tròn đến hai chữ số thập phân; thực hiện xét tuyển thí sinh có tổng điểm thi cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu.

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, những số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ sau:

- + Tiêu chí 1: Thí sinh xét tuyển tổ hợp môn A00, A01 (ngành Chỉ huy tham mưu) có điểm môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển. Thí sinh xét tổ hợp C00 (ngành Quân sự cơ sở) có điểm môn Văn cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng có tiêu chí 1 như nhau thì xét đến tiêu chí 2, như sau: Thí sinh xét tổ hợp A00, A01 (ngành Chỉ huy tham mưu) có điểm môn Vật lý cao hơn sẽ trúng tuyển. Thí sinh xét tổ hợp C00 (ngành Quân sự cơ sở) có điểm môn Sử cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 như nhau thì xét đến tiêu chí 3, như sau: Thí sinh xét tổ hợp A00, A01 (ngành Chỉ huy tham mưu) có điểm môn Hoá hoặc môn Tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển. Thí sinh xét tổ hợp C00 (ngành Quân sự cơ sở) có điểm môn Địa lý cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Nhà trường báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

8. Chính sách ưu tiên

8.1. Quy định chung

8.1.1. Phương thức, chỉ tiêu tuyển sinh

8.1.1.1. Phương thức xét tuyển

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi bậc Trung học phổ thông (THPT).

- Phương thức 2: Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do các trường đại học trong nước tổ chức (Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh).

- Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào học bạ THPT.

- Phương thức 4: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

* Thực hiện xét tuyển lần lượt từ Phương thức 1 đến Phương thức 4, thí sinh được tham gia xét tuyển tất cả các phương thức tuyển sinh của trường; trong đó, thực hiện xét tuyển sớm từ Phương thức 1 đến Phương thức 3 (đối tượng ưu tiên xét tuyển và đối tượng học sinh giỏi bậc THPT, thực hiện xét tuyển sau khi Bộ GD&ĐT công bố điểm Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024).

8.1.1.2. Tổng chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo ngành Chỉ huy - Tham mưu Lục quân là 686, Quân sự cơ sở là 120

% chỉ tiêu phương thức xét tuyển thẳng	Chỉ tiêu Ngành CHTM	Chỉ tiêu Ngành QSCS
Phương thức 1: 15%	102	17
Phương thức 2: 20%	137	24
Phương thức 3: 10%	68	11

- Chỉ tiêu xét tuyển của các phương thức (Phương thức 1, 2, 3) nếu phương thức nào tuyển không đủ thì chuyển chỉ tiêu sang Phương thức 4 (xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông).

8.1.2. Điểm xét tuyển

8.1.2.1. Thang điểm xét tuyển

- Sử dụng thang điểm 30 (tương ứng với tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển theo thang điểm 10) để xét tuyển.

- Trường hợp Phương thức 2 sử dụng thang điểm 150 (bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội), thang điểm 1.200 (bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh) thì quy đổi về thang điểm 30 để xét tuyển (phương thức quy đổi quy định tại Phần 2 của Hướng dẫn này).

8.1.2.2. Điểm ưu tiên (áp dụng cho tất cả các phương thức)

- Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 7 quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT (áp dụng cho tất cả các phương thức xét tuyển).

- Khi thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (sau khi quy đổi về thang điểm 30), thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, điểm ưu tiên được xác định theo công thức:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên.}$$

Trong đó:

- Tổng điểm đạt được theo thang điểm 30.

- Mức điểm ưu tiên là tổng điểm ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng của thí sinh (quy định tại Điều 7 Quy chế tuyển sinh).

8.1.2.3. Tổng điểm xét tuyển: Tổng điểm xét tuyển là tổng điểm đạt được cộng với điểm ưu tiên của thí sinh.

8.2. Tổ chức xét tuyển

8.2.1. Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT

8.2.1.1. Đối tượng

a) Đối tượng theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

- Đối tượng tuyển thẳng quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học, như sau:

+ Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi (HSG) quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng (thí sinh được xét tuyển thẳng trong năm tốt nghiệp THPT vào các ngành phù hợp với môn thi, nội dung đề tài đoạt giải).

- Đối tượng tuyển thẳng quy định tại điểm b và điểm c, khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học, như sau:

+ Đối tượng:

* Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ.

* Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

+ Tiêu chuẩn:

* Về học lực, thí sinh đạt các tiêu chuẩn:

Kết quả học tập 3 năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) đạt học lực khá trở lên, trong đó điểm tổng kết trung bình môn học năm lớp 12 của 3 môn học theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng phải đạt khá trở lên.

Điểm các bài thi hoặc môn thi xét tốt nghiệp THPT đạt từ 6,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

* Về hạnh kiểm (rèn luyện): Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) các năm học THPT hoặc tương đương của thí sinh phải đạt khá trở lên.

+ Xét tuyển thẳng không quá 3% so với chỉ tiêu. Thí sinh trúng tuyển phải học bổ sung kiến thức 01 năm học trước khi vào học chính thức; chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng quy định.

- Đối tượng ưu tiên xét tuyển theo quy định tại khoản 5, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học (thí sinh được ưu tiên xét tuyển trong năm tốt nghiệp THPT), gồm:

+ Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học nhưng không dùng quyền xét tuyển thẳng, được ưu tiên xét tuyển vào trường theo nguyện vọng.

+ Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia được ưu tiên xét tuyển theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

b) Đối tượng xét tuyển là HSG bậc THPT theo quy định tại Thông tư tuyển sinh số 31/2023/TT-BQP ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024, đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 và có một trong các điều kiện sau:

- Tham gia kỳ thi HSG bậc THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt giải nhất, nhì, ba thuộc một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển của trường dự tuyển hoặc tổ hợp 3 môn theo tổ hợp xét tuyển của trường dự tuyển (*đối với thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi HSG cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi chưa tốt nghiệp THPT được bảo lưu đến hết năm tốt nghiệp trung học phổ thông; chỉ bảo lưu đến năm thí sinh học xong lớp 12 và thi đạt tốt nghiệp THPT, những năm sau khi tốt nghiệp THPT không còn giá trị xét tuyển*).

- Có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5.5 điểm hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên (chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển).

- Có kết quả điểm bài thi đánh giá năng lực quốc tế SAT từ 1.068 điểm trở lên hoặc tổng điểm trung bình bài thi ACT từ 18 điểm trở lên (chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển).

8.2.1.2. Ngành tuyển, môn đoạt giải được xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển:

Ngành Chỉ huy tham mưu Lục quân, môn đạt giải được xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển: Môn toán.

Ngành Quân sự cơ sở, môn đạt giải được xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển: Môn Văn.

8.2.1.3. Đăng ký xét tuyển

Thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển tại trường nộp hồ sơ sơ tuyển. Thí sinh phải có 02 loại hồ sơ: 01 bộ hồ sơ sơ tuyển và 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (hoặc ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT).

a) Hồ sơ sơ tuyển

Sử dụng 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển đại học do Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng in, phát hành thống nhất trong toàn quốc gồm:

- 03 phiếu đăng ký sơ tuyển (Mẫu ĐK01-A, ĐK01-B, ĐK01-C).
- 01 phiếu khám sức khỏe.
- 01 bản thẩm tra, xác minh lý lịch.
- 01 giấy chứng nhận được hưởng ưu tiên đối với những thí sinh thuộc diện ưu tiên (nếu có).
- 04 ảnh chân dung theo quy định.

Thí sinh đăng ký và làm hồ sơ sơ tuyển tại Ban TSQS cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (gọi chung là Ban TSQS cấp huyện) nơi thí sinh đăng ký thường trú trước ngày 15/6/2024. Ban TSQS cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Ban TSQS cấp tỉnh) gửi hồ sơ và danh sách về các trường trước ngày 20/6/2024.

Trường hợp thí sinh đã làm hồ sơ sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 từ kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT; Ban TSQS cấp tỉnh gửi Danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT về trường đã nộp hồ sơ sơ tuyển.

Thí sinh không qua sơ tuyển, không có hồ sơ sơ tuyển tại các trường thì không được tham gia xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT vào trường.

b) Đăng ký tổ hợp xét tuyển khi sơ tuyển

Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng thuộc diện quy định tại điểm b và điểm c, khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh phải đăng ký một tổ hợp xét tuyển trong số các tổ hợp xét tuyển của trường tuyển sinh vào hồ sơ sơ tuyển ngay từ khi sơ tuyển, để làm căn cứ xét tuyển.

c) Đăng ký xét tuyển thẳng

Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng nộp về Ban TSQS cấp huyện (cùng với hồ sơ sơ tuyển) trước ngày 20/6/2024; Ban TSQS cấp huyện, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ và danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn về các trường thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển trước ngày 30/6/2024.

- Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại Khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng.

+ Ít nhất một trong các bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia hoặc giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

- Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại điểm b và điểm c, Khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng.

+ Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT.

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

+ Xác nhận nơi thường trú, thời gian thường trú của Ban TSQS cấp huyện.

+ Thí sinh đã tốt nghiệp từ năm 2023 trở về trước, nộp 01 bản sao hợp lệ Bằng tốt nghiệp THPT và Giấy chứng nhận kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm thí sinh dự thi.

+ Thí sinh tốt nghiệp năm 2024, khi có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT, nộp 01 bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT về trường đăng ký xét tuyển thẳng trước ngày 25/7/2024.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh; sau khi có thông báo trúng tuyển của trường, phải nộp bản chính giấy chứng nhận đoạt giải để xác nhận nhập học trong thời gian quy định (thời gian tính theo dấu bưu điện nếu nộp qua bưu điện bằng thư chuyên phát nhanh).

d) Đăng ký ưu tiên xét tuyển

Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển phải đăng ký, dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 theo quy định; phải nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển (cùng với hồ sơ sơ tuyển) tại Ban TSQS cấp huyện trước ngày 20/6/2024 và phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 vào trường nộp hồ sơ theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT; Ban TSQS cấp huyện, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ đủ tiêu chuẩn về các trường thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển trước ngày 30/6/2024. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển.

- Ít nhất một trong các bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

đ) Đăng ký xét tuyển HSG bậc THPT

Thí sinh đăng ký xét tuyển HSG bậc THPT phải đăng ký, dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 theo quy định; phải nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển HSG bậc THPT (cùng với hồ sơ sơ tuyển) tại Ban TSQS cấp huyện trước ngày 20/6/2024 và phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 vào trường nộp hồ sơ theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT; Ban TSQS cấp huyện, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm

định, gửi hồ sơ đủ tiêu chuẩn về trường thí sinh đăng ký xét tuyển trước ngày 30/6/2024. Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển diện học sinh giỏi bậc THPT.
- Ít nhất một trong các bản sao hợp lệ sau: Giấy chứng nhận đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc trung ương) một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển của trường dự tuyển hoặc chứng nhận kết quả điểm ngoại ngữ hoặc chứng nhận kết quả bài thi đánh giá năng lực quốc tế và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên khác.
- Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT.
- Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

8.2.1.4. Xét tuyển

a) Trường hợp số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển bằng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT cao hơn chỉ tiêu, thực hiện xét tuyển theo thứ tự:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển bằng.
- Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển diện HSG bậc THPT.

b) Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển bằng vượt quá chỉ tiêu quy định, tuyển theo thứ tự như sau:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển bằng tại khoản 1, Điều 8 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Bộ GD&ĐT.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển bằng tại điểm a, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Bộ GD&ĐT (tuyển thí sinh thí sinh theo thứ tự: Thí sinh đạt giải quốc tế trước, tiếp theo là thí sinh đạt giải quốc gia).

c) Thí sinh đề nghị ưu tiên xét tuyển, căn cứ vào kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT của thí sinh để xét tuyển:

- Thí sinh có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT đáp ứng tiêu chí quy định về ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng của trường tuyển sinh quy định trở lên đến cận điểm tuyển, thì xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi và điểm ưu tiên theo tổ hợp các môn xét tuyển vào trường (*theo đăng ký của thí sinh*) từ cao trở xuống đến hết chỉ tiêu.
- Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển từ thí sinh đạt giải cao trở xuống đến hết chỉ tiêu.

d) Xét tuyển HSG bậc THPT

- Thí sinh đăng ký xét tuyển, nếu có kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định; Hiệu trưởng Nhà trường xem xét, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng quyết định nhận vào học.

- Xét tuyển thực hiện như thí sinh diện ưu tiên xét tuyển (quy định tại điểm c, khoản 8.2.1.4).

- Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường tuyển theo thứ tự: Tuyển thí sinh đạt giải HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc Trung ương) trước, sau đó đến thí sinh có chứng chỉ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế và đến thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế. Trong trường hợp các thí sinh có cùng điều kiện về điểm xét tuyển, thực hiện như sau:

+ Đối với thí sinh đoạt giải HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc trung ương), tuyển theo thứ tự thí sinh đạt giải cao trở xuống (*không phân biệt môn đoạt giải trong tổ hợp xét tuyển*).

+ Đối với thí sinh có chứng chỉ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, tuyển theo thứ tự thí sinh đạt kết quả cao nhất trở xuống.

đ) Đối với xét tuyển thẳng thí sinh thuộc diện quy định tại điểm b và điểm c, khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh

Điểm xét tuyển là tổng cộng điểm trung bình chung của 3 môn theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cộng với điểm ưu tiên (nếu có). Xét tuyển theo phương thức lấy từ thí sinh có tổng số điểm cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu quy định.

8.2.1.5. Tiêu chí phụ

a) Đối tượng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; ưu tiên xét tuyển và xét tuyển HSG bậc THPT

Trường hợp có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn được xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT như nhau, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển; đối với thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ hoặc chứng chỉ kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế, thí sinh có kết quả chứng chỉ cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong năm học THPT lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển; đối với thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ hoặc chứng chỉ kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế, thí sinh có điểm tổng kết năm học THPT lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

b) Đối tượng quy định tại điểm b và điểm c, khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường, tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

8.2.1.6. Thời gian xét tuyển

Nhà trường tổ chức xét tuyển, báo cáo đề xuất điểm trúng tuyển, số lượng thí sinh trúng tuyển về Ban TSQS Bộ Quốc phòng trước ngày 03/7/2024. Riêng đối tượng ưu tiên xét tuyển và đối tượng học sinh giỏi bậc THPT Nhà trường báo cáo đề xuất điểm trúng tuyển, số lượng thí sinh trúng tuyển về Ban TSQS Bộ Quốc phòng trước ngày 20/7/2024.

8.2.2. Xét tuyển từ kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực

8.2.2.1. Đối tượng

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT.

- Năm 2024, tham dự Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh để lấy điểm xét tuyển.

+ Có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội từ 75 điểm trở lên (thang điểm tối đa là 150 điểm).

+ Có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh từ 600 điểm trở lên (thang điểm tối đa là 1.200 điểm).

8.2.2.2. Đăng ký xét tuyển

Thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển vào trường đã nộp hồ sơ sơ tuyển, được trường thông báo đủ điều kiện sơ tuyển, không được chuyển đổi nguyện vọng xét tuyển sang trường khác, ngành khác hoặc tổ hợp xét tuyển khác với hồ sơ sơ tuyển. Thí sinh phải có 02 loại hồ sơ: 01 bộ hồ sơ sơ tuyển và 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển.

a) Hồ sơ sơ tuyển: Thực hiện theo quy định tại điểm a, mục 8.2.1.3.

b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển.

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận điểm Kỳ thi đánh giá năng lực.

- Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT.

- Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển và trường dự tuyển trước ngày 20/6/2024 (theo dấu bưu điện).

8.2.2.3. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng cộng của điểm quy đổi từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của 2 đại học Quốc gia về thang điểm 30, cộng với điểm ưu tiên của thí sinh (theo thang điểm 30); điểm quy đổi, điểm ưu tiên và điểm xét tuyển được làm tròn đến 3 số thập phân. Phương pháp quy đổi điểm, điểm ưu tiên, điểm xét tuyển như sau:

a) Phương pháp quy đổi điểm từ kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội (từ thang điểm 150 về thang điểm 30) và tính điểm xét tuyển

- Điểm quy đổi:

$$\frac{\text{Điểm thi Đánh giá năng lực} \times 30}{150} = \frac{\text{Điểm thi Đánh giá năng lực}}{5}$$

- Ví dụ minh họa: *Thí sinh có tổng điểm Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội là 125 điểm; đối tượng ưu tiên 06 (được cộng 1,0 điểm theo thang điểm 30): khu vực 1 (được cộng 0,75 điểm theo thang điểm 30).*

+ *Điểm quy đổi: $125/5 = 25.000$ điểm.*

+ *Điểm ưu tiên = $[(30 - 25.000)/7,5] \times (1,0 + 0,75) = 1,167$ điểm.*

+ *Điểm xét tuyển = Điểm quy đổi + Điểm ưu tiên = $25.000 + 1,167 = 26,167$ điểm.*

b) Phương pháp quy đổi điểm từ Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và tính điểm xét tuyển

- Điểm quy đổi:

$$\frac{\text{Điểm thi Đánh giá năng lực} \times 30}{1200} = \frac{\text{Điểm thi Đánh giá năng lực}}{40}$$

- Ví dụ minh họa: *Thí sinh có tổng điểm Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh là 1000 điểm; đối tượng ưu tiên 06 (được cộng 1,0 điểm theo thang điểm 30): khu vực 1 (được cộng 0,75 điểm theo thang điểm 30).*

+ *Điểm quy đổi: $1000/40 = 25,000$ điểm.*

+ *Điểm ưu tiên = $[(30 - 25,000)/7,5] \times (1,0 + 0,75) = 1,167$ điểm.*

+ *Điểm xét tuyển = Điểm quy đổi + Điểm ưu tiên = $25.000 + 1,167 = 26.167$ điểm.*

8.2.2.4. Nguyên tắc xét tuyển

Thực hiện xét tuyển theo điểm xét tuyển của thí sinh sau khi được quy đổi, xét tuyển từ thí sinh đạt điểm cao nhất cho đến hết chỉ tiêu, không phân biệt kết quả thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

8.2.2.5. Tiêu chí phụ

Trường hợp có nhiều thí sinh có cùng mức tổng điểm xét tuyển, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

+ Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết năm học lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết năm học lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển..

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

8.2.2.6. Thời gian xét tuyển

Nhà trường tổ chức xét tuyển, báo cáo đề xuất điểm trúng tuyển, số lượng, danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển về Ban TSQS Bộ Quốc phòng trước ngày 03/7/2024.

8.2.3. Xét tuyển từ kết quả học bạ

8.2.3.1. Đối tượng

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT đạt được các điều kiện sau:

+ Có điểm tổng kết chung từng năm học THPT đạt từ 7,0 trở lên.

+ Điểm tổng kết từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển của trường từng năm học đạt từ 7,5 điểm trở lên.

8.2.3.2. Đăng ký xét tuyển

Thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển vào trường đã nộp hồ sơ sơ tuyển, được trường thông báo đủ điều kiện sơ tuyển, không được chuyển đổi nguyện vọng xét tuyển sang trường khác, ngành khác hoặc tổ hợp xét tuyển khác với hồ sơ sơ tuyển. Thí sinh phải có 02 loại hồ sơ: 01 bộ hồ sơ sơ tuyển và 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển.

a) Hồ sơ sơ tuyển: Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 8.2.1.3.

b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển

+ Phiếu đăng ký xét tuyển.

+ Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT.

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển và trường dự tuyển trước ngày 20/6/2024 (theo dấu bưu điện).

8.2.3.3. Điểm xét tuyển

- Sử dụng điểm tổng kết các môn trong học bạ THPT theo các tổ hợp xét tuyển trường để xét tuyển (thang điểm 30);

+ Tổ hợp xét tuyển A00 gồm các môn: Môn 1: Toán, Môn 2: Vật lý, Môn 3: Hoá học;

+ Tổ hợp xét tuyển A01 gồm các môn: Môn 1: Toán, Môn 2: Vật lý, Môn 3: Tiếng Anh;

+ Tổ hợp xét tuyển C00 gồm các môn: Môn 1: Ngữ Văn, Môn 2: Lịch sử, Môn 3: Địa lý;

- Điểm xét tuyển của thí sinh được tính như sau: Điểm xét tuyển là tổng cộng của điểm trung bình tổng kết từng môn trong 3 năm học THPT (theo tổ hợp xét tuyển) cộng với điểm ưu tiên của thí sinh (theo thang điểm 30); điểm trung bình tổng kết từng môn và tổng điểm xét tuyển được làm tròn đến 3 số thập phân.

- Ví dụ minh họa:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo tổ hợp A00 (Toán, Lý, Hóa); đối tượng ưu tiên 06 (được cộng 1,0 điểm theo thang điểm 30); khu vực 1 (được cộng 0,75 điểm theo thang điểm 30); có kết quả 3 môn như sau:

	Môn Toán	Môn Lý	Môn Hóa
Lớp 10	8,20	8,30	8,40
Lớp 11	8,50	8,60	8,70
Lớp 12	8,50	8,50	8,50

+ Điểm TB Môn Toán = (Điểm TB môn Toán năm lớp 10 + Điểm TB môn Toán năm lớp 11 + Điểm TB môn Toán năm lớp 12)/3 = (8,20 + 8,50 + 8,50)/3 = 8,400

+ Điểm TB Môn Lý = (Điểm TB môn Lý năm lớp 10 + Điểm TB môn Lý năm lớp 11 + Điểm TB môn Lý năm lớp 12)/3 = (8,30 + 8,60 + 8,50)/3 = 8,467

+ Điểm TB Môn Hóa = (Điểm TB môn Hóa năm lớp 10 + Điểm TB môn Hóa năm lớp 11 + Điểm TB môn Hóa năm lớp 12)/3 = (8,40 + 8,70 + 8,50)/3 = 8,533

+ Tổng điểm đạt được = Điểm TB Môn Toán + Điểm TB Môn Lý + Điểm TB Môn Hóa = 8,400 + 8,467 + 8,533 = 25,400.

+ Điểm ưu tiên = [(30 - 25,400/7,5) x (1,0 + 0,75)] = 1,073 điểm.

+ Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm đạt được + Điểm ưu tiên = 25,400 + 1,073 = 26,473 điểm.

8.2.3.4. Nguyên tắc xét tuyển

Căn cứ vào tổng điểm xét tuyển của từng thí sinh và tổng số thí sinh đăng ký xét tuyển, các thí sinh được xếp loại từ cao xuống thấp; xét tuyển từ thí sinh đạt điểm cao nhất đến hết chỉ tiêu.

8.2.3.5. Tiêu chí phụ

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại sử dụng điểm trung bình tổng kết từng môn trong 3 năm học THPT làm tiêu chí phụ:

+ Tiêu chí 1: Thí sinh xét tuyển có điểm môn Toán (A00, A01) hoặc môn Ngữ văn (C00) cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng có tiêu chí 1 như nhau thì xét đến tiêu chí 2, như sau: Thí sinh có điểm môn Vật lý (A00, A01) hoặc môn Lịch sử (C00) cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 như nhau thì xét đến tiêu chí 3, như sau: Thí sinh có điểm môn Hoá học (A00) hoặc môn Tiếng Anh (A01) hoặc môn Địa lý (C00) cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Nhà trường báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

8.2.3.6. Thời gian xét tuyển

Nhà trường tổ chức xét tuyển, báo cáo đề xuất điểm trúng tuyển, số lượng, danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển về Ban TSQS Bộ Quốc phòng trước ngày 03/7/2024.

8.2.4. Xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024

8.2.4.1. Đối tượng

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT; năm 2024, tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT để lấy điểm xét tuyển và có đủ các điều kiện:

- Đã tham gia sơ tuyển, được trường tiếp nhận hồ sơ thông báo đủ điều kiện sơ tuyển.

- Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu theo quy định.

- Đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào trường nộp hồ sơ sơ tuyển hoặc trường thuộc nhóm 1.

* Ngành Quân sự cơ sở phải qua sơ tuyển tại Trường Sĩ quan Lục quân 1.

8.2.4.2. Đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển:

Ngành Chỉ huy tham mưu Lục quân thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, ngành đào tạo, tổ hợp xét tuyển trong nhóm 1: Gồm các học viện: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, PK-KQ (hệ Chỉ huy tham mưu) và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, Công binh.

- Thí sinh thực hiện đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng theo thời gian quy định của Bộ GD&ĐT năm 2024.

8.2.4.3. Tổ chức xét tuyển: Thực hiện theo quy định tại Điều 28 Thông tư số 31 ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội.

8.2.4.4. Tiêu chí phụ

Căn cứ vào tổng điểm thí sinh: gồm tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực và được làm tròn đến hai chữ số thập phân; thực hiện xét tuyển thí sinh có tổng điểm thi cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu.

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ sau:

+ Tiêu chí 1: Thí sinh xét tuyển tổ hợp môn A00, A01 (ngành Chỉ huy tham mưu) có điểm môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển. Thí sinh xét tổ hợp C00 (ngành Quân sự cơ sở) có điểm môn Văn cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng có tiêu chí 1 như nhau thì xét đến tiêu chí 2, như sau: Thí sinh xét tổ hợp A00, A01 (ngành Chỉ huy tham mưu) có điểm môn Vật lý cao hơn sẽ trúng tuyển. Thí sinh xét tổ hợp C00 (ngành Quân sự cơ sở) có điểm môn Sử cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 như nhau thì xét đến tiêu chí 3, như sau: Thí sinh xét tổ hợp A00, A01 (ngành Chỉ huy tham mưu) có điểm môn Hoá hoặc môn Tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển. Thí sinh xét tổ hợp C00 (ngành Quân sự cơ sở) có điểm môn Địa lý cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Nhà trường báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

8.2.4.5. Thời gian xét tuyển: Thực hiện theo lịch công tác tuyển sinh của Bộ GD&ĐT năm 2024.

9. Lệ phí xét tuyển/ thi tuyển

Lệ phí: sơ tuyển, xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Quốc phòng.

III. THỜI GIAN XÉT TUYỂN

Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng năm 2024.

IV. THỜI GIAN TUYỂN SINH CÁC ĐỢT BỔ SUNG TRONG NĂM

Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng năm 2024./.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Trung tướng Đỗ Viết Toàn